

Số: *2100* /KH-UBND

Lai Châu, ngày *20* tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu năm 2020

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ỨNG DỤNG CNTT 2019

1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

Trên trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Đã công khai bộ thủ tục hành chính, thông tin số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, doanh nghiệp có thể nhanh chóng tìm kiếm thông tin cũng như phản ánh ý kiến về các cơ chế chính sách hay dịch vụ công trực tuyến.

Trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh <http://laichau.gov.vn/>: Đã xây dựng chuyên mục “Công dân, doanh nghiệp hỏi. Cơ quan nhà nước trả lời”, thu hút được đông đảo các câu hỏi của công dân, doanh nghiệp trên tất cả các lĩnh vực như: giáo dục, y tế, nông nghiệp, xây dựng, giao thông... Là một kênh thông tin hữu ích để các cơ quan nhà nước nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của nhân dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Trang thông tin đối ngoại, du lịch, thương mại điện tử, trang công báo, các Trang thông tin điện tử của các cơ quan: Luôn được duy trì hoạt động ổn định, đã kịp thời công khai, minh bạch thông tin về chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước, thông tin đối ngoại, thu hút đầu tư, quảng bá phát triển du lịch, những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Hệ thống một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến: Trước năm 2019 tỉnh đầu tư xây dựng độc lập tại 2 địa chỉ khác nhau là: <http://motcua.laichau.gov.vn/> và <http://dichvucong.laichau.gov.vn/>. Hệ thống một cửa điện tử chủ yếu được cấp huyện và cấp xã sử dụng, trong khi đó Dịch vụ công trực tuyến được sử dụng chủ yếu bởi các sở, ban, ngành tỉnh.

Nhận thấy việc hai hệ thống có nhiều chức năng tương đồng, đều chưa liên thông được với Cổng dịch vụ công quốc gia, đầu năm 2019 tỉnh đã đưa vào sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia tích hợp một cửa điện tử, đáp ứng được

chức năng của cả hai hệ thống riêng rẽ trước đây, đáp ứng yêu cầu về khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Công dịch vụ công quốc gia theo Quyết định 1697/QĐ-BTTTT ngày 23/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Bộ tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật trong xây dựng Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử (Phiên bản 1.0). Hiện nay, Công dịch vụ công tích hợp một cửa điện tử của tỉnh đăng tải 1853 dịch vụ công trong đó: 1.775 dịch vụ công mức độ 1, 2; 60 dịch vụ công mức độ 3; 18 dịch vụ công mức độ 4. Tại đây công dân, doanh nghiệp có thể thực hiện nhanh chóng thuận tiện việc nộp hồ sơ trực tuyến, tra cứu thủ tục, nhận kết quả ... của các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

3. Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC

UBND tỉnh đã triển khai phần mềm "một cửa điện tử" và dịch vụ công trực tuyến từ tỉnh đến cơ sở. Mô hình "một cửa điện tử" liên thông được triển khai theo một hệ thống tập trung là giải pháp tối ưu nhằm tận dụng, phát huy phân hạ tầng sẵn có.

Mô hình "một cửa điện tử" hiện đại, tỉnh đã chỉ đạo các cấp, ngành tổ chức tập huấn nghiệp vụ sử dụng phần mềm, cách giao tiếp với cá nhân, tổ chức, cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp làm việc tại bộ phận tiếp nhận, trả kết quả. Đồng thời, thiết kế quy trình xử lý công việc đáp ứng yêu cầu liên thông giữa các phòng, ban, bảo đảm có sự giám sát hoạt động lẫn nhau.

Việc áp dụng mô hình giúp tăng cường ứng dụng, khai thác thế mạnh về CNTT trong đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ các dịch vụ hành chính công, tạo môi trường làm việc thân thiện, hiện đại, văn minh, đem lại sự thoải mái, hài lòng cho công dân, tổ chức khi giao dịch. Từ đó, giúp đổi mới cách thức, quy trình giải quyết TTHC, cải tiến lề lối làm việc, chuyển những giao dịch quan hệ công tác giữa cơ quan hành chính nhà nước với cá nhân, tổ chức từ phương thức thủ công, truyền thống sang phương thức hiện đại, tiện ích.

4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành điện tử: Tỉnh đã có Hệ thống QLVBĐH dùng chung, liên thông 4 cấp. Hệ thống này đã được triển khai cho tất cả các CQNN cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã sử dụng chung, liên thông với trực liên thông văn bản của Chính phủ. Tính đến 14/8/2019 số lượng văn bản điện tử được gửi nhận trên hệ thống này của tỉnh đã đạt 689.435 văn bản điện tử, trong đó: 621.081 văn bản đến, 68.354 văn bản đi. Việc gửi nhận văn bản điện tử không những tiết kiệm công sức, tiền bạc cho các cơ quan nhà

nước mà còn nhanh chóng, hiệu quả.

Việc triển khai áp dụng chữ ký số: Tính đến tháng 8/2019 tỉnh Lai Châu đã cấp được 1176 chữ ký số, trong đó 800 chữ ký số của cá nhân, 376 chữ ký số của tổ chức, đã tiến hành tích hợp chữ ký số vào Hệ thống quản lý văn bản và điều hành. Việc sử dụng chữ ký số đưa vào sử dụng theo hướng dẫn mới của Bộ Nội vụ về phát hành và lưu trữ văn bản điện tử và quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số của tỉnh.

Hệ thống hộp thư công vụ: Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh đang được triển khai, nâng cấp tại địa chỉ <https://mail.laichau.gov.vn/> để đáp ứng nhu cầu sử dụng hộp thư của cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh; đảm bảo hoạt động ổn định, thường xuyên, liên tục 24/7; bảo mật cao đáp ứng yêu cầu sử dụng của 3.500 cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh. Việc sử dụng hòm thư công vụ tỉnh thường xuyên, hạn chế được tình trạng cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hòm thư miễn phí trong gửi nhận, trao đổi công vụ.

Phần mềm quản lý Đảng viên: hoạt động ổn định, tạo điều kiện thuận lợi trong việc quản lý, lưu trữ hồ sơ Đảng viên, cấp phát thẻ Đảng, báo cáo số liệu nhanh khi có yêu cầu, gửi nhận văn bản dễ dàng, góp phần tiết kiệm thời gian, giấy tờ, cước bưu chính.

Phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức tỉnh Lai Châu: đang được nâng cấp nâng cao chất lượng sử dụng tới toàn bộ cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Lai Châu.

Hệ thống Quản lý ngân sách và kho bạc: đã được triển khai và vận hành ổn định tại các cơ quan Tài chính và Kho bạc Nhà nước từ tỉnh đến huyện qua đó đã góp phần quan trọng vào mục tiêu Quản lý hệ thống tài chính công hiệu quả, chuyên nghiệp, hạn chế thấp nhất tình trạng tiêu cực trong việc sử dụng ngân sách nhà nước, hạn chế được việc in những báo cáo bằng giấy...

Ứng dụng CNTT trong ngành Y tế: tiếp tục được đẩy mạnh nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý văn bản và điều hành điện tử, quản lý nhân sự, khám chữa bệnh...

Ứng dụng CNTT trong ngành Giáo dục - Đào tạo: thường xuyên được đầu tư phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy, hầu hết các cơ sở đào tạo đều kết nối mạng Internet và được trang bị hệ thống máy tính và phần mềm để phục vụ công việc.

Các ứng dụng công nghệ thông tin chuyên ngành khác phát huy vai trò của mình như: Phần mềm Quản lý tiếp dân và đơn thư khiếu nại, tố cáo; Phần mềm kê khai thuế; Hệ thống quản lý và đánh giá về kiểm soát TTHC...

5. Kết quả triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

Cơ sở dữ liệu (CSDL) trên địa bàn tỉnh chủ yếu là CSDL riêng rẽ của các ngành như: CSDL hóa chất quốc gia, CSDL Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam, CSDL thị trường lao động, CSDL quản lý trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt... Tỉnh đã đầu tư xây dựng CSDL đặc thù của tỉnh như: CSDL đất đai, CSDL về thành phần dân tộc toàn tỉnh Lai Châu, CSDL về chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lai Châu, CSDL về các dự án, đề án phát triển dân tộc rất ít người tỉnh Lai Châu...

Các hệ thống CSDL đầu tư xây dựng riêng rẽ, chưa có trực liên thông kết nối cơ sở dữ liệu chung của tỉnh, chưa liên thông được với các hệ thống thông tin chung của tỉnh như Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống dịch vụ công và một cửa điện tử.

6. Hạ tầng kỹ thuật

Tỷ lệ máy tính trang bị ở cấp sở, ban, ngành là 100% trung bình đạt 01 người/máy, UBND các huyện, thành phố là 100% trung bình đạt 01 người/máy; cấp xã là 70% trung bình đạt 1,5 người/máy. Số lượng máy tính được kết nối Internet cấp tỉnh là 100%, cấp huyện là 100%, 93% cấp xã kết nối mạng LAN, đáp ứng được nhu cầu trao đổi dữ liệu trong nội bộ cơ quan; 80% máy tính cấp xã được kết nối Internet. Tổng băng thông kết nối Internet của các cơ quan nhà nước trung bình là 10 Mbps/ người.

Đường truyền số liệu chuyên dùng cấp I do Cục Bưu điện Trung ương cung cấp kết nối UBND tỉnh với Trung ương đã đưa vào sử dụng. Đường truyền số liệu chuyên dùng cấp II đã sẵn sàng về cơ sở vật chất đảm bảo kết nối khi có nhu cầu từ cấp tỉnh đến cấp xã. Tính đến tháng 6/2019, có 21 cơ quan, đơn vị trong tỉnh sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng do Viễn thông Lai Châu cung cấp.

Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh tích hợp các hệ thống phần mềm của tỉnh, hiện nay tích hợp, hệ thống hộp thư công vụ, hệ thống Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Trang thông tin điện tử thành viên, Cổng thông tin đối ngoại. Ngoài hệ thống máy chủ của Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, còn có 01 Phòng máy chủ - Sở Tài chính; 01 Phòng máy chủ - Sở Kế hoạch và Đầu tư; 01 Phòng máy chủ - Sở Nội Vụ, 01 Phòng máy chủ - Văn phòng UBND, đảm bảo hoạt động hệ thống phần mềm đặc thù của đơn vị 24/7.

Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến: Hiện nay, cấp tỉnh có 15 điểm

cầu Hội nghị truyền hình; cấp huyện có 14 điểm cầu và 52 điểm cầu cấp xã. Các điểm cầu Hội nghị cấp tỉnh và cấp huyện thường xuyên được sử dụng để kết nối các cuộc họp trực tuyến từ Trung ương đến địa phương.

Mạng Internet đã phủ sóng 8/8 huyện, thành phố; 107/108 xã, phường, thị trấn với tổng số 25.178 thuê bao.

7. Nguồn nhân lực

Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu: đã được thành lập trên cơ sở kiện toàn Ban chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó Trưởng ban là đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng ban là đồng chí Phó Chủ tịch tỉnh phụ trách khối Văn hóa - Xã hội, Ủy viên thường trực là Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, thành viên là người đứng đầu các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân huyện, thành phố. Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử đã ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh và thành lập Tổ giúp việc ban chỉ đạo. Ban chỉ đạo Chính quyền điện tử trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc công tác xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh.

Cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lai Châu: đã tích cực tham gia các lớp đào tạo tin học để nâng cao kỹ năng sử dụng máy vi tính. Tính đến cuối năm 2018 đã có 3535 cán bộ, công chức, viên chức trong tỉnh thi và được cấp chứng chỉ tin học theo chuẩn Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014. Hàng năm, tỉnh tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về công nghệ thông tin cho lãnh đạo và CBCCVV các đơn vị; lớp đào tạo an toàn an ninh thông tin cho cán bộ chuyên trách hoặc phụ trách CNTT tại các đơn vị. Tỷ lệ cán bộ công chức, viên chức sử dụng thành thạo máy tính trong công việc: cấp tỉnh 100%, 100% công chức cấp huyện và 70% cán bộ công chức cấp xã sử dụng thành thạo máy vi tính để soạn thảo văn bản, truy cập internet và tìm kiếm, khai thác thông tin phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin: Cơ quan chuyên trách về công nghệ thông tin của tỉnh là Sở Thông tin và Truyền thông chỉ có 9/47 cán bộ, công chức có trình độ công nghệ thông tin. Tại các cơ quan hành chính nhà nước là 11/30 cán bộ, công chức, viên chức có trình độ công nghệ thông tin, đạt tỉ lệ 0,36 người/cơ quan. Không chỉ thiếu về số lượng, mà còn yếu về chất lượng, các cán bộ, công chức, viên chức có chuyên môn công nghệ thông tin phần lớn là kiêm nhiệm nên không có điều kiện rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

8. Kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch 2019, Kế hoạch 5 năm - Đánh giá đầu tư cho xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử

a) Tình hình thực hiện Kế hoạch 2019: Phụ lục I kèm theo.

b) Tình hình thực hiện Kế hoạch 2016-2020: Phụ lục II kèm theo.

9. Những hạn chế và nguyên nhân

a) Hạn chế

20% máy tính đã được trang bị từ lâu, đã hết hạn khấu hao, xuống cấp chưa đáp ứng được yêu cầu tác nghiệp của cán bộ, công chức, yêu cầu triển khai các ứng dụng phục vụ công tác quản lý. Nhiều hệ thống mạng, máy móc thiết bị đã cũ, cấu hình thấp do vậy để triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin cần nâng cấp hệ thống mạng và máy móc, thiết bị.

26% máy tính không được cài đặt các phần mềm đảm bảo an toàn an ninh thông tin, chống virus, trojan. 50% số máy tính được cài đặt sử dụng phần mềm miễn phí, không chính hãng, ẩn chứa nhiều nguy cơ mất an toàn dữ liệu trong thực hiện và trao đổi công vụ.

29% các thiết bị mạng chưa được trang bị các thiết bị phát hiện và phòng chống thâm nhập như tường lửa, IPS, IDS gây ra nguy cơ tấn công cho cả hệ thống mạng của cơ quan nhà nước.

Từ năm 2014 đến năm 2018 chỉ số đánh giá, xếp hạng ICT index (Đánh giá, xếp hạng mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT) của Lai Châu luôn ở nhóm có độ sẵn sàng ở mức thấp cụ thể: năm 2014 xếp 63/63, năm 2015 xếp 61/63, năm 2016 xếp 56/63, năm 2017 xếp 63/63, năm 2018 xếp 63/63, do các chỉ số như: hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng nhân lực và ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước rất thấp, kéo theo chỉ số của xã hội thấp, dẫn đến chỉ số của cả tỉnh thấp.

Lai Châu chưa triển khai đô thị thông minh tại ít nhất 3 địa điểm theo các tiêu chí do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn.

b) Nguyên nhân

Người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức của một số cơ quan, đơn vị chưa nhận thức được tầm quan trọng trong việc ứng dụng CNTT vào thực hiện xử lý và trao đổi công việc.

Tỷ lệ cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT còn thấp. Lĩnh vực công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị nhà nước có nhiều nội dung như: đảm bảo an toàn thông tin, sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin, đưa công nghệ thông tin vào cải cách hành chính... nên việc phụ trách lĩnh vực công nghệ thông tin là

trách nhiệm nặng nề và khó khăn, đặc biệt với các cán bộ kiêm nhiệm.

Một số ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh, đầu tư riêng rẽ, nhỏ lẻ, không thống nhất, một số dự án CNTT không qua thẩm định của cơ quan chuyên môn nên không đáp ứng được các yêu cầu về tiêu chuẩn về an toàn thông tin, tính năng của phần mềm...

PHẦN II

KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TỈNH LAI CHÂU NĂM 2020

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Công nghệ thông tin; Luật Giao dịch điện tử; Luật An toàn thông tin;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;
- Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021;
- Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;
- Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;
- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

- Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018-2019;

- Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

- Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cổng Dịch vụ công quốc gia;

- Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam;

- Quyết định 331/QĐ-UBND ngày 14/4/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành Đề án thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế giai đoạn 2015-2020”;

- Quyết định 1331/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Phê duyệt kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020;

- Quyết định 1608/QĐ-UBND về việc Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016 - 2020;

- Quyết định 1520/QĐ-UBND ngày 22/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin tỉnh Lai Châu đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

- Quyết định 1713/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc Phê duyệt kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu;

- Kế hoạch hành động số 1275/KH-UBND ngày 05/7/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

- Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu.

- Quyết định số 12/2019/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử trên Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ trong cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu.

- Căn cứ Công văn số 2055/BTTTT-THH ngày 17/6/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2020.

Căn cứ kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019, UBND tỉnh Lai Châu đề xuất mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2020 phù hợp, hướng tới thực hiện thành công Kế hoạch ứng dụng CNTT 5 năm; thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao.

II. NỘI DUNG

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- Đẩy mạnh sử dụng có hiệu quả các ứng dụng dùng chung của tỉnh, như: Hệ thống thư điện tử; Phần mềm QLVBĐH; Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; ... phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của tỉnh (LGSP) để thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các HTTT trong nội bộ tỉnh. Đồng thời kết nối với hệ thống kết nối quốc gia (NGSP); liên thông các HTTT giữa các Bộ, ngành để nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cung cấp DVCTT.

- Bảo đảm kết nối liên thông, thông suốt hệ thống Phần mềm QLVBĐH của tỉnh với các cấp để thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. Nâng cao tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh triển khai hệ thống họp không giấy.

- Duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh phù hợp Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0 khi được ban hành.

- Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

- Sở Y tế tiếp tục ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước của ngành; Phối hợp với các bệnh viện tuyến Trung ương triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Đề án bệnh viện vệ tinh; Sử dụng HTTT quản lý tiêm chủng, bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm được triển khai toàn quốc, với CSDL tập trung tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ Y tế.

- Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục sử dụng hiệu quả các ứng dụng, phần mềm CNTT phục vụ công tác chuyên môn tại đơn vị mình.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Tiếp tục duy trì cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và các Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP, như: đưa tin, bài phản ánh các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn tỉnh, trong nước và quốc tế; công bố các văn bản chỉ đạo, điều hành, văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; các thông tin tuyển dụng, đào tạo; công khai tiến độ giải quyết hồ sơ, văn bản đi, đến của các sở, ban, ngành; đăng tải các dịch vụ công trực tuyến; đồng thời quảng bá về con người, tiềm năng và các thế mạnh của tỉnh; ...

- Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống phần mềm một cửa điện tử; Cổng Dịch vụ hành chính công tỉnh và các nội dung liên quan theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng Cổng Dịch vụ hành chính công tỉnh; đẩy mạnh cung cấp DVCTT mức độ 3 và 4 tại các cơ quan quản lý nhà nước theo Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 triển khai tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2018 - 2019, để phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, theo hướng hiệu quả (tiết kiệm thời gian, chi phí,...), tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp; tăng số lượng hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các DVC đã được cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC; sử dụng hiệu quả phần mềm một cửa điện tử để cung cấp các

DVCTT mức độ 3, 4 phù hợp với nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp nhằm tăng số lượng hồ sơ tiếp nhận, xử lý qua mạng; nâng cấp, bổ sung trang thiết bị CNTT tại bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC.

3. Xây dựng, hoàn thiện các HTTT, CSDL chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền điện tử tỉnh

- Các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục sử dụng các CSDL, HTTT như: CSDL hóa chất quốc gia, CSDL Văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam, CSDL thị trường lao động, CSDL quản lý trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt... Tỉnh đã đầu tư xây dựng CSDL đặc thù của tỉnh như: CSDL đất đai, CSDL về thành phần dân tộc toàn tỉnh Lai Châu, CSDL về chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Lai Châu, CSDL về các dự án, đề án phát triển dân tộc rất ít người tỉnh Lai Châu...

- Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung: Dự án Xây dựng CSDL đất đai các huyện trên địa bàn tỉnh.

- Ban Dân tộc, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hoàn thiện xây dựng CSDL chuyên ngành.

- Các HTTT, CSDL khi triển khai xây dựng phải bảo đảm nội dung về kết nối, chia sẻ và liên thông các cấp theo quy định của Chính phủ và Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Phát triển nguồn nhân lực

- Tổ chức tuyên truyền công tác ứng cứu sự cố, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn an toàn, an ninh thông tin và diễn tập ứng cứu sự cố do Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Tiếp tục sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước để kết nối các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; đảm bảo hoạt động thông suốt, ổn định cho các cuộc họp truyền hình trực tuyến của tỉnh.

- Tiếp tục hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật nội bộ các cơ quan nhà nước đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng CNTT dùng chung của tỉnh.

6. Bảo đảm an toàn thông tin

- Đảm bảo an toàn thông tin gắn liền với hoạt động ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước và xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị tăng cường triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống, phần mềm, hạ tầng ứng dụng CNTT, như: Tiếp tục triển khai các hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh (Hệ thống phát hiện xâm nhập; Hệ thống bảo vệ xâm nhập; Hệ thống tường lửa; Hệ thống ngăn chặn virus; Hệ thống an toàn báo cháy, nổ; ...); triển khai hệ thống lưu trữ, an toàn dữ liệu (SAN; NAS; DAS; ...)

- Kiện toàn, bố trí cán bộ chuyên trách, phụ trách quản lý về an toàn thông tin cho các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức hỗ trợ ứng cứu, xử lý sự cố, tấn công mạng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

III. GIẢI PHÁP

Xác định rõ các giải pháp thực hiện Kế hoạch, có thể bao gồm (không giới hạn) các nội dung chính sau:

1. Giải pháp môi trường chính sách

Xây dựng Đề án xây dựng Thành phố Lai Châu thông minh.

Xây dựng các chính sách ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp; Tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển công nghệ thông tin.

Xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hóa các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với tổ chức, cá nhân; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin.

Tổ chức đánh giá xếp hạng chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin gắn với Chính quyền điện tử hàng năm đối với các cơ quan nhà nước, các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng các quy định, hướng dẫn về thu thập, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nhân lực có trình độ về CNTT về làm việc tại địa phương, có chế độ đãi ngộ hợp lý đối với đội ngũ cán bộ CNTT làm việc tại các cơ quan trong hệ thống chính trị của tỉnh.

2. Giải pháp tài chính

- Thực hiện đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo khả thi về nguồn lực triển khai; ưu tiên tập trung đầu tư các chương trình, dự án quan trọng, cấp thiết phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Có chính sách thu hút, khuyến khích, tăng cường nguồn lực cho ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, khai thác các nguồn vốn từ các chương trình, dự án hỗ trợ từ các bộ, ngành trung ương để thực hiện các chương trình, dự án quan trọng, cấp thiết; khuyến khích các doanh nghiệp viễn thông trong tỉnh đầu tư phát triển hạ tầng, các dịch vụ CNTT.

- Tăng cường thuê dịch vụ để triển khai ứng dụng CNTT theo các văn bản quy định của Nhà nước và pháp luật.

3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính

Triển khai Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của Chính phủ tại Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, đưa vào vận hành trong năm 2020.

Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Xây dựng, hoàn thiện Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh, tổ chức thực hiện kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia thông qua cơ chế đăng nhập một lần từ Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Kết nối hệ thống quản lý văn bản và điều hành kết nối với Cổng dịch vụ công.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở đối với nhiệm vụ phát triển công nghệ thông tin một cách thiết thực, hiệu quả;

đưa yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm. Đề cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển công nghệ thông tin tại ngành mình, cấp mình.

Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin gắn với xây dựng Chính quyền điện tử trong công tác lãnh đạo, quản lý và hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị. Từ đó có sự chỉ đạo và thực hành quyết liệt của lãnh đạo để hỗ trợ và ủng hộ các chương trình, kế hoạch của ứng dụng công nghệ thông tin gắn với xây dựng Chính quyền điện tử ở các cấp, các ngành.

Tích cực triển khai chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử.

5. Các giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác

Xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh (phiên bản 2.0) phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam sau khi Chính phủ ban hành, thường xuyên cập nhật các phiên bản tiếp theo phù hợp với các phiên bản cập nhật Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam; triển khai áp dụng Kiến trúc Chính quyền điện tử cấp tỉnh đã được ban hành trong quá trình xây dựng Chính quyền điện tử.

Xây dựng, phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh và làm nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu với quốc gia.

Xây dựng cơ sở dữ liệu về dân cư; đăng ký doanh nghiệp; cơ sở dữ liệu chuyên ngành quan trọng của ngành tài chính; cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội; tài nguyên môi trường... phục vụ chia sẻ, kết nối Cổng thông tin một cửa quốc gia giai đoạn 2019-2020.

Kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Hệ thống dịch vụ công - hệ thống một cửa điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp, triển khai trong giai đoạn 2019 - 2020.

Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo hướng kết hợp giữa mô hình tập trung và mô hình phân tán dựa trên công nghệ điện toán đám mây, tối ưu hóa hạ tầng công nghệ thông tin theo khu vực thực hiện thuê dịch vụ của các nhà cung cấp hàng đầu tại Việt Nam nhằm khai thác sử dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, đồng

thời tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, phòng chống thảm họa, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn thông tin, an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

Triển khai kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước đến các hệ thống mạng của các cơ quan trong tỉnh. Rà soát và triển khai mở rộng, kết nối mạng đến cấp phường, xã và các đối tượng theo yêu cầu, phù hợp với phạm vi và tính chất ứng dụng của Chính quyền điện tử, bảo đảm các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin, triển khai trong giai đoạn 2019-2020.

IV. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2020

Danh mục dự án, nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin dự kiến triển khai năm 2020 được tổng hợp tại Phụ lục III kèm theo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh triển khai có hiệu quả nội dung Kế hoạch này. Phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cấp, các ngành thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án ứng dụng CNTT do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định đầu tư (trừ các dự án do Sở TT&TT làm chủ đầu tư).

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan thẩm định dự toán chi tiết kinh phí thực hiện Kế hoạch trình UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ngành liên quan cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển theo kế hoạch trung hạn và hàng năm để thực hiện các chương trình, dự án, kế hoạch ứng dụng và phát triển CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Lai Châu.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực CNTT từ tỉnh đến cơ sở; góp phần đẩy mạnh chương trình cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng CNTT.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố

- Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020 của ngành, địa phương mình, tập trung vào triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch của tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các chương trình, dự án.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này đến Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, VX.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tổng Thanh Hải

Phụ lục I
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ

(Kèm theo Kế hoạch số

QUAN NHÀ NƯỚC TỈNH LAI CHÂU NĂM 2019

/KH-UBND ngày tháng 9 năm 2019 của Ủy ban UBND tỉnh Lai Châu)

Đơn vị tính: VN đồng

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Kinh phí	Nguồn kinh phí	Đơn vị thực hiện	Tình hình thực hiện
1	Xây dựng Công dịch vụ công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử, đảm bảo cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 phục vụ người dân và doanh nghiệp, có khả năng kết nối liên thông với Công dịch vụ công trực tuyến của Văn phòng Chính phủ, của Bộ - Ngành.	5.518.047.699	Ngân sách tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Đang thực hiện
2	Thuê phần mềm quản lý văn bản và điều hành điện tử 03 cấp chính quyền và kết nối với trực liên thông văn bản quốc gia (4 cấp) tỉnh Lai Châu	1.288.936.000	Ngân sách tỉnh	Sở TT & TT	Đã hoàn thiện
3	Tiếp tục triển khai và đẩy mạnh sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong cơ quan nhà nước.	152.500.000	Ngân sách tỉnh	Sở TT & TT	Đang thực hiện
4	Số hóa, tạo lập cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Lai Châu	1.500.000.000	Ngân sách Trung ương	Sở TT & TT	Đang thực hiện
5	Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực: lao động, thương binh và xã hội; dân tộc, đất đai...	22.736.690.000	Ngân sách tỉnh, Ngân sách TW	Sở, ban, ngành tỉnh;	Đang thực hiện

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Kinh phí	Nguồn kinh phí	Đơn vị thực hiện	Tình hình thực hiện
6	Thuê đường truyền Internet duy trì hoạt động của Trung tâm Dữ liệu tỉnh Lai Châu.	844.000.000	Ngân sách Tỉnh/Huyện, Thành phố	Sở ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thành phố.	Đã thực hiện
7	Đầu tư mua sắm, nâng cấp trang thiết bị CNTT, phần mềm phục vụ ứng dụng CNTT, bảo đảm an toàn thông tin tại các cơ sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố. (Than Uyên, Sở KH & DT...)	1.185.182.100	Ngân sách Tỉnh/Huyện, Thành phố	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thành phố.	Đang thực hiện
8	Nâng cấp phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lai Châu	1.560.547.515	Ngân sách tỉnh	Sở Nội vụ	Đang thực hiện
TỔNG		32.291.643.824			

Handwritten signature

Phụ lục II

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC

CƠ QUAN NHÀ NƯỚC TỈNH LAI CHÂU GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

TT	Tên chương trình, dự án	Mục tiêu	Cơ quan thực hiện	Phạm vi triển khai	Giai đoạn triển khai					Hình thức đầu tư	Tình hình thực hiện
					2016	2017	2018	2019	2020		
I	Về hạ tầng kỹ thuật										
1	Đầu tư nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh	Nâng cấp bổ sung trang thiết bị, hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo vận hành an toàn, liên tục cho các hoạt động ứng dụng CNTT	Sở Thông tin và Truyền thông	Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh				X	X	Nâng cấp	Đã hiện thực
2	Dự án ứng dụng CNTT trong hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh	Trang bị hệ thống máy tính, và máy tính bảng nhằm cung cấp các thông tin, tài liệu dưới dạng văn bản điện tử đến đại biểu HĐND	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng Hội đồng nhân dân				X	X	Dự án mới	Chưa hiện thực
3	Xây dựng và cung cấp đường truyền Internet đến các xã	Xây dựng hạ tầng viễn thông đến 100% các xã	Doanh nghiệp Viễn thông	UBND các xã	X	X	X	X	X	Dự án mới	Đã hiện thực
4	Nâng cấp hệ thống giao ban điện tử trực tuyến tỉnh Lai Châu	Đầu tư trang thiết bị cho phòng họp trực tuyến từ tỉnh đến UBND huyện	Văn phòng UBND tỉnh	Văn phòng UBND huyện		X	X	X		Nâng cấp	Đã hiện thực



TT	Tên chương trình, dự án	Mục tiêu	Cơ quan thực hiện	Phạm vi triển khai	Giai đoạn triển khai					Hình thức hiện	
					2016	2017	2018	2019	2020		
II Về ứng dụng CNTT											
1	Xây dựng kiến trúc Chính quyền điện tử	Tạo lập được khung Chính quyền điện tử bao gồm các tiêu chuẩn kết nối và các thành phần của Chính quyền điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố,	X	X				Dề án	Đã thực hiện
2	Thuê phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành	Kết nối liên thông phần mềm Quản lý văn bản và điều hành đến các sở, ban, ngành, UBND các cấp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố, và UBND các xã	X	X		X	X	Thuê dịch vụ CNTT	Đang thực hiện
3	Nâng cấp Công thông tin điện tử tỉnh Lai Châu và các Website thành phần	100% các sở, ngành; UBND các huyện, thành phố có trang thông tin điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố				X	X	Nâng cấp	Đang thực hiện
4	Xây dựng hệ thống một cửa điện tử liên thông hiện đại và dịch vụ hành chính công	Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong công tác cách hành chính, tiết kiệm thời gian, chi phí của người dân, doanh nghiệp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố	X	X	X	X	X	Dự án mới	Đang thực hiện
5	Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh	Cấp mới khoảng 7.000 tài khoản người dùng hòm	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố,	X	X		X	X	Nâng cấp	Đang thực hiện



(Handwritten mark)

TT	Tên chương trình, dự án	Mục tiêu	Cơ quan thực hiện	Phạm vi triển khai	Giai đoạn triển khai					Hình thức đầu tư	Tình hình thực hiện
					2016	2017	2018	2019	2020		
6	Xây dựng và triển khai hệ thống quản lý hạ tầng thông tin và truyền thông	Quản lý hạ tầng ngành thông tin và truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố				X	X	Dự án mới	Chưa thực hiện
7	Trang bị chứng thư số và chữ ký số cho các đơn vị và cán bộ công chức, viên chức	Đảm bảo tính an toàn, an ninh thông tin khi các văn bản, tài liệu được trao đổi trên môi trường mạng	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố, và UBND các xã		X		X	X	Dự án mới	Đã thực hiện
8	Nâng cấp hệ thống Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lai Châu	Đảm bảo quản lý toàn bộ hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lai Châu	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố, và UBND các xã				X	X	Nâng cấp	Đang thực hiện
9	Nâng cấp Công thông tin đối ngoại tỉnh Lai Châu	Đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố, và UBND các xã			X	X	X	Nâng cấp	Chưa thực hiện
10	Nâng cấp Bảo Lai Châu điện tử	Đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin	Báo Lai Châu	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố, và UBND các xã	X	X				Nâng cấp	Đã thực hiện
11	Thiết lập Công dịch vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu	Đảm bảo khả năng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của các cơ quan	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố, và UBND các xã		X	X			Dự án mới	Đang thực hiện



Handwritten signature or mark.

TT	Tên chương trình, dự án	Mục tiêu	Cơ quan thực hiện	Phạm vi triển khai	Giai đoạn triển khai						Hình thức đầu tư	Tình hình thực hiện
					201	2017	2018	2019	2020	2021		
12	Xây dựng và cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4	Giảm chi phí đi lại cho người dân liên quan đến các thủ tục hành chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố, và UBND các xã	X	X	X	X	X	X	X	Đã thực hiện
13	Xây dựng các CSDL dùng chung về tài nguyên, môi trường, đất đai, dân cư...	Xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh	Các sở, ban ngành tỉnh;	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố, và UBND các xã		X	X					Đang thực hiện
14	Xây dựng các HTTT dùng chung	Xây dựng các HTTT dùng chung trên phạm vi toàn tỉnh	Các sở, ban ngành tỉnh;	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố, và UBND các xã		X	X					Đang thực hiện
III Về đào tạo phát triển nguồn nhân lực CNTT												
1	Đào tạo chuyên sâu kiến thức về bảo mật, an toàn, an ninh thông tin, quản trị mạng	Nâng cao kỹ năng về bảo mật, an toàn, an ninh thông tin, quản trị mạng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố	X	X	X	X	X	X		Đã thực hiện
2	Đào tạo cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo quy định Bộ Thông tin	Cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo quy định Bộ Thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố	X	X	X	X	X	X		Đã thực hiện



(Handwritten mark)

TT	Tên chương trình, dự án	Mục tiêu	Cơ quan thực hiện	Phạm vi triển khai	Giai đoạn triển khai						Tình hình thực hiện		
					201	2017	2018	2019	2020	Đã hình thành đầu tư			
		và Truyền thông											
3	Tổ chức Hội nghị chuyên đề về kiến thức quản lý nhà nước về CNTT cho lãnh đạo các đơn vị (CIO)	Cung cấp cho lãnh đạo các đơn vị (CIO) kiến thức nâng cao về quản lý CNTT	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố	X	X	X	X	X			Đã thực hiện	
4	Đào tạo, tập huấn về Kiến thức Chính quyền điện tử và đánh giá hiệu quả đầu tư ứng dụng CNTT	Cung cấp cho lãnh đạo các đơn vị, cán bộ CCVC các cơ quan kiến thức về Chính quyền điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành UBND các huyện, thành phố	X	X	X	X	X			Đã thực hiện	
IV An toàn an ninh thông tin													
1	Trang bị thiết bị phát hiện và cảnh báo tấn công IDS/IPS tại Trung tâm tích hợp dữ liệu	Ngăn ngừa, phát hiện các cuộc tấn công từ bên ngoài vào Trung tâm tích hợp dữ liệu, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, an toàn và bảo mật thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh				X	X	X		Chưa thực hiện	
2	Hệ thống sao lưu, phục hồi dữ liệu	Đáp ứng yêu cầu tự động sao lưu, phục hồi dữ liệu kịp thời, nhanh chóng, dễ dàng, hiệu quả	Sở Thông tin và Truyền thông	Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh				X	X			Chưa thực hiện	



Phụ lục III
DANH MỤC MỘT SỐ DỰ ÁN, NHIỆM VỤ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số

/KH-UBND ngày

tháng 9 năm 2019 của Chủ tịch UBND

thị xã Lai Châu)

Đợt vi tính: VN đồng



TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí ước tính đầu tư năm 2020
1	Triển khai đường truyền số liệu chuyên dùng cấp II cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Sở Thông tin và Truyền thông	Viễn thông - CNTT	Dự án mới	Triển khai đường truyền số liệu chuyên dùng cấp II cho các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Tỉnh/huyện/xã	Toàn tỉnh	2020	Thuê đường truyền SLCD cấp II	3.309.658.056	Ngân sách địa phương	3.309.658.056
2	Triển khai trực liên thông dữ liệu kết nối Hệ thống quản lý văn bản và điều hành với Công dịch vụ công và một cửa điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông/UBND	CNTT	Dự án mới	Liên thông, kết nối hệ thống QLVB & DH với Công dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Liên thông, kết nối hệ thống QLVB & DH với Công dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử	1.689.600.000	Ngân sách địa phương	1.689.600.000
3	Triển khai thí điểm Ipv6 tại Sở TT & TT, Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Viễn thông - CNTT	Dự án mới	Bước đầu đi vào triển khai thí điểm Ipv6		Thử nghiệm tại 1 Sở	2020	Triển khai thí điểm Ipv6 tại Sở TT & TT, Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh.	112.199.000	Ngân sách địa phương	112.199.000
4	Thuê Hệ thống QLVB & DH	Sở Thông tin và Truyền thông	CNTT	Dự án chuyển tiếp	Thuê hệ thống QLVB & DH	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Thuê Hệ thống QLVB & DH	1.828.577.755	Ngân sách địa	1.828.577.755

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Ngân sách địa phương	Kinh phí ước tính đầu tư năm 2020
		tin và Truyền thông		tiếp								
5	Tiếp tục duy trì và nâng cấp Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	CNTT	Dự án chuyển tiếp	Duy trì và nâng cấp Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Duy trì và nâng cấp Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh năm 2020	180.000.000	Ngân sách địa phương	180.000.000
6	Đảm bảo ATTT	Sở Thông tin và Truyền thông	ATTT	Dự án mới	Đảm bảo ATTT và đánh giá cấp độ ATTT các Hệ thống thông tin tỉnh Lai Châu	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Đảm bảo ATTT và đánh giá cấp độ ATTT các Hệ thống thông tin tỉnh Lai Châu năm 2020	1.066.077.600	Ngân sách địa phương	1.066.077.600
7	Kinh phí hoạt động Ban chi đạo Xây dựng CQĐT	Sở Thông tin và Truyền thông	CNTT	Dự án mới	Hoạt động Ban chi đạo Xây dựng CQĐT	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Hoạt động Ban chi đạo Xây dựng CQĐT năm 2020	261.760.000	Ngân sách địa phương	261.760.000
8	Diễn tập an toàn an ninh thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	ATTT	Dự án mới	Diễn tập và ứng cứu sự cố mạng, máy tính cho đội U CSC	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Diễn tập và ứng cứu sự cố mạng, máy tính cho đội U CSC năm 2020	399.900.000	Ngân sách địa phương	399.900.000
9	Triển khai Chương trình mục tiêu CNTT 2020 theo Kế hoạch số 1437/KH-UBND ngày 23/7/2019	Sở Thông tin và Truyền thông	CNTT	Dự án chuyển tiếp	Triển khai nói tiếp chương trình mục tiêu CNTT của tỉnh năm 2018, 2019	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Triển khai nói tiếp chương trình mục tiêu CNTT của tỉnh năm 2020	2.560.000.000	Ngân sách địa phương	2.560.000.000



Handwritten signature or mark.

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí ước tính đầu tư năm 2020
1	Nâng cấp Công thông tin điện tử tỉnh	VPUBND tỉnh	CNTT	Dự án chuyển tiếp	Nâng cấp Công thông tin điện tử tỉnh	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Nâng cấp Công thông tin điện tử tỉnh	200.000.000	Ngân sách địa phương	200.000.000
1	Duy trì, nâng cấp Trang thông tin điện tử của VPUBND tỉnh	VPUBND tỉnh	CNTT	Dự án chuyển tiếp	Duy trì, nâng cấp Trang thông tin điện tử của VPUBND tỉnh	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Duy trì, nâng cấp Trang Công báo điện tử năm 2020	20.000.000	Ngân sách địa phương	20.000.000
1	Duy trì, nâng cấp Trang Công báo điện tử	VPUBND tỉnh	CNTT	Dự án chuyển tiếp	Duy trì, nâng cấp Trang Công báo điện tử	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Duy trì, nâng cấp Trang lấy ý kiến dự thảo văn bản năm 2020	20.000.000	Ngân sách địa phương	20.000.000
1	Duy trì, nâng cấp Trang lấy ý kiến dự thảo văn bản	VPUBND tỉnh	CNTT	Dự án chuyển tiếp	Duy trì, nâng cấp Trang lấy ý kiến dự thảo văn bản	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Duy trì, nâng cấp Trang lấy ý kiến dự thảo văn bản năm 2020	20.000.000	Ngân sách địa phương	20.000.000
1	Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tỉnh Lai Châu giai đoạn 2019 - 2020	Ban dân tộc	CNTT	Dự án chuyển tiếp	Xây dựng CSDL về công tác dân tộc của tỉnh	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Giai đoạn 2: tích hợp với hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc tại UB dân tộc; cập nhật phần mềm, chuyển giao công nghệ	2.880.000.000	Ngân sách địa phương	1.380.000.000
1	Triển khai hệ thống hợp không giấy	VP UBND tỉnh	CNTT	Dự án mới	Triển khai hệ thống hợp không giấy	Tỉnh/huyện/xã	Toàn tỉnh	2020	Triển khai hệ thống hợp không giấy trong năm 2020	1.188.000.000	Ngân sách địa phương	396.000.000
1	Đề án xây dựng	Sở	CNTT	Dự án mới	Xây dựng	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Xây dựng Kiến	500.000.000	Ngân	500.000.000



Handwritten mark

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí ước tính đầu tư năm 2020
	Kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0	Thông tin và Truyền thông			Kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0				Chính quyền điện tử 2.0		Sách địa phương	
1	Thuê đường truyền Internet duy trì Trung tâm dữ liệu tỉnh; Hệ thống thư điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	CNTT	Dự án chuyển tiếp	Thuê đường truyền Internet duy trì Trung tâm dữ liệu tỉnh; Hệ thống thư điện tử	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Thuê đường truyền Internet duy trì Trung tâm dữ liệu tỉnh; Hệ thống thư điện tử	631.129.000	Ngân sách địa phương	631.129.000
1	Hệ thống giám sát danh tiếng và thông tin trực tuyến	Sở Thông tin và Truyền thông	CNTT	Dự án mới	Thuê dịch vụ cảnh báo về thông tin từ báo chí mạng xã hội về tỉnh Lai Châu	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Thuê dịch vụ cảnh báo về thông tin từ báo chí mạng xã hội về tỉnh Lai Châu	275.000.000	Ngân sách địa phương	275.000.000
1	Đầu tư mua sắm, nâng cấp trang thiết bị CNTT, phần mềm phục vụ ứng dụng CNTT, bảo đảm an toàn thông tin tại các cơ sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố.	Sở, ban, ngành tỉnh; UBND huyện, thành phố.	CNTT	Dự án mới	Đầu tư mua sắm, nâng cấp trang thiết bị CNTT, phần mềm phục vụ ứng dụng CNTT, bảo đảm an toàn thông tin tại các cơ sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố.	Tỉnh	Toàn tỉnh	2020	Đầu tư mua sắm, nâng cấp trang thiết bị CNTT, phần mềm phục vụ ứng dụng CNTT, bảo đảm an toàn thông tin tại các cơ sở, ban, ngành, UBND các huyện thành phố.	1.000.000.000	Ngân sách địa phương	1.000.000.000



Handwritten signature or mark.

